

Bản án số: 216/2024/HS-ST
Ngày 17-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hữu Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nam Tuấn

Bà Cao Thị Hạ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Viết H; sinh ngày 10/5/1963 tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT Số A đường T, phường T, quận L, Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số D đường H, phường L, quận K, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Viết K và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); có vợ là Trịnh Thị H1 (đã ly hôn) và 02 con, tiền án: 02 Bản án số 70/HSST ngày 31/3/2005 bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Hải Phòng xử 09 tháng tù (tính từ ngày 29/12/2004) về tội Đánh bạc; Bị can chưa thi hành xong phần án phí 50.000 đồng và hình phạt bổ sung bằng tiền 3.000.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án; Bản án số 205A/2006/HSST ngày 15/6/2006 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Hải Phòng xử 18 tháng tù (tính từ ngày 13/12/2005) về tội Đánh bạc; Bị can chưa thi hành xong phần hình phạt bổ sung bằng tiền 8.550.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án (đều chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 30/STHS ngày 15/3/1982 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Hải Phòng xử 09 tháng tù (cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng) về tội Đánh bạc; Bản án số 51/2017/HSST ngày 27/6/2017 Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Hải Dương xử 3 năm tù (tính từ ngày 22/3/2017) về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đều đã

được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 12/12/2023 chuyển tạm giam ngày 21/12/2023; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Văn C - Văn Phòng L1, Đoàn Luật sư thành phố H; có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Đức T, sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ 8, H, D, Hải Phòng; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Quốc T1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 12/12/2023, tại khu vực trước cửa nhà số A đường H, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng, Công an quận K bắt quả tang đối tượng Trần Viết H (sinh năm 1963, ĐKTT tại số A đường T, phường T, quận L, Hải Phòng) có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Trần Viết H gồm có: 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon mép viền đỏ bên trong chứa tinh thể trắng nghi là ma túy (mẫu số 01).

Khám xét nơi ở của H tại số D đường H, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra thu giữ 02 túi nilon KT (7x4)cm bên trong chứa tinh thể trắng nghi là ma túy (mẫu số 02). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Huỳnh 01 cân tiểu ly màu đen, nhiều vỏ túi nilon các kích thước, 01 điện thoại Sam sung màu đen và 01 điện thoại Nokia màu xanh, 01 ví da, 01 căn cước công dân mang tên Trần Viết H.

Tại bản Kết luận giám định số 1017/KLHS ngày 14/12/2023 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 49,98 gam; Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 8,03 gam. Xét nghiệm nước tiểu của H cho kết quả âm tính với Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Viết H khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/12/2023, H ngồi uống nước tại quán nước đầu ngõ H, đường T, quận L, Hải Phòng thì có một người phụ nữ (khoảng 60 tuổi, cao 1,50m, mặc quần áo màu đen, Huỳnh thỉnh thoảng gặp nói chuyện nhưng không rõ tên tuổi địa chỉ) đi xe đạp đến gặp H và đưa cho H 01 túi nilon màu trắng bọc ngoài là giấy vệ sinh, nói với H khoảng hơn 06 giờ sáng ngày 12/12/2023, đưa cho người đàn ông tên là T2 ở cổng chợ S, quận K rồi bảo T2 trả 16.000.000 đồng cầm về cho người phụ nữ, tiền công của H do T2 trả luôn. H biết T2 là người thường đi xe ôm của H từ khu vực ngã tư A, quận L đến khu vực cổng chợ S, quận K, H cũng biết bên trong gói là ma túy đá và người phụ nữ trên thường bán ma túy đá cho T2 qua lời T2 kể, nên đồng ý chuyển gói ma túy đá hộ người phụ nữ, dự định lấy tiền công vận chuyển là 100.000 đồng. Huỳnh cất túi nilon chứa ma túy vào túi áo khoác đang mặc và đi về nhà. Khoảng 06 giờ sáng ngày 12/12/2023, H đi bộ từ nhà ra khu vực cổng chợ S, phường L, quận K, Hải Phòng để giao túi ma túy cho T2 như đã hẹn nhưng chưa gặp T2 thì bị lực

lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Về số ma túy, cân tiểu ly và túi nilon các kích thước thu giữ tại nhà H qua khám xét, H khai mua của một người đàn ông không quen biết cách thời điểm bị bắt khoảng 04 đến 05 tháng với mục đích để bán kiếm lời khi có khách hỏi mua, do thời gian đã lâu, H không nhớ chính xác thời gian địa điểm mua số lượng ma túy này. Bản thân H không nghiện ma túy và chưa từng sử dụng bất cứ loại ma túy nào.

Sau đó, Trần Viết H thay đổi lời khai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/12/2023, trong lúc chờ khách đi xe ôm, có một nam giới không quen biết (lần đầu đi xe ôm của H) nhờ H chở vào đường T, quận L mua ma túy đá. H hỏi người nam giới giá tiền và lượng ma túy đá người nam giới cần mua. Người nam giới nói cần mua 60 gam ma túy với giá 300.000đồng/gam. Sau đó H hẹn người nam giới đứng chờ H để H vào đường tàu mua hộ ma túy cho người nam giới đó. Người nam giới đồng ý. Huỳnh vào đường tàu, gặp một người phụ nữ không quen biết mua 60 gam ma túy với giá 270.000 đồng/gam. Tổng số tiền là 16.200.000 đồng, người phụ nữ bớt cho H 200.000 đồng còn 16 triệu đồng. Huỳnh trả 16.000.000 đồng cho người phụ nữ và nhận 60 gam ma túy của người phụ nữ, đi ra chỗ hẹn giao cho người nam giới. Khi gặp người nam giới tại chỗ hẹn, người nam giới nói không đủ tiền nên hẹn Huỳnh sáng sớm hôm sau, lúc 06 sáng ngày 12/12/2024, H mang ma túy đá ra công chợ S giao cho người nam giới và lấy tiền, và người nam giới chỉ lấy 50 gam ma túy đá, không lấy 60 gam như đã hẹn lúc đầu. H đồng ý. Sau đó, H mang 60 gam ma túy về nhà, sẽ bớt 10 gam ma túy đá ra 2 túi nilon nhỏ cất đi và sáng sớm hôm sau đi bộ ra công chợ sắt giao 50 gam ma túy đá cho người thanh niên như đã hẹn, chưa kịp giao thì H thì bị lực lượng công an bắt cùng tang vật.

Tại bản cáo trạng số 209/CT-VKS-P1 ngày 03/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Viết H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 và điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa bị cáo Trần Viết H thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy bị cáo cho rằng không đúng. Tuy nhiên, sau khi Viện kiểm sát phân tích từng hành vi của bị cáo, thì bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng do không hiểu biết pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo một tội mua bán ma túy thôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250 và điểm i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Viết H từ 16 năm 6 tháng – 17 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy và 8 - 9 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung là 24 năm 6 tháng - 26 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo do bị cáo không có khả năng nộp phạt.

Tịch thu tiêu huỷ: Số ma túy còn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly màu đen, nhiều vỏ túi nilon các kích thước, 01 ví da. Trả lại bị cáo 02 căn cước công dân mang tên Trần Viết H. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung màu đen và 01 điện thoại Nokia màu xanh đã thu của bị cáo.

Trả lại Trần Đức T: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS 15L1-012.39.

Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Đồng ý với tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tuy nhiên đề nghị Tòa án xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo tuổi cao sức yếu, con bị cáo có cho bị cáo mượn chiếc xe máy đi làm xe ôm làm kế sinh nhai, đề nghị trả lại xe cho con bị cáo. Về hình phạt bổ sung thì đề nghị xem xét ở mức phạt thấp nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Mặc dù Huỳnh thay đổi lời khai về việc toàn bộ số ma túy Cơ quan công an thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét nhà H đều do H mua từ một người phụ nữ, H về chia ra thành 02 phần, 01 phần khoảng 50 gam mang đi giao cho khách, số còn lại H cất giấu ở nhà cũng nhằm mục đích bán cho người khác. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai ban đầu (có nhiều biên bản ghi lời khai, bản tự khai BL91-106,115-118), biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL20-21), vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến (BL89-90), Kết luận giám định (BL35) thể hiện lời khai ban đầu của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng tháng 8/2023, Trần Viết H có hành vi mua và cất giấu 8,03 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bán, nhưng chưa kịp bán thì bị khám xét và thu giữ; ngày 12/12/2023 H có hành vi vận chuyển 49,89 gam Methamphetamine để được hưởng tiền công và bị bắt quả

tang khi đang trên đường vận chuyển. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trần Viết H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 và điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản và khung hình phạt là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài ra, bị cáo còn nhiều tiền án đã được xóa, có thể thấy bị cáo là đối tượng hình sự, có nhân thân xấu, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt

[7] Căn cứ tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu có nhiều tiền án đã xóa và 02 tiền án chưa được xóa, nên lần phạm tội này bị coi tái phạm nguy hiểm, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ răn đe, trừng trị đối với bị cáo.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích để thu lợi nên cần áp dụng mức hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] *Về xử lý vật chứng*: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly màu đen, nhiều vỏ túi nilon các kích thước, 01 ví da đều liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Sam sung màu đen và 01 điện thoại Nokia màu xanh không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo; 02 căn cước công dân mang tên Trần Viết H cần trả lại bị cáo H. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS 15L1-012.39 của Trần Đức T cần trả lại Trần Đức T.

- Về vấn đề khác

[10] Đối tượng là người phụ nữ giao 49,98 gam Ketamine cho H vận chuyển, đối tượng nhận ma túy có tên là T2, đối tượng là người đàn ông bán 8,03 gam

Ketamine cho H để bán, H đều không cung cấp được tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở lập hồ sơ xử lý.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ tại điểm b khoản 3 Điều 250 và điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố Trần Viết H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Trần Viết H 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy và 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 25 (hai mươi lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2023.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại đựng trong 01 phong bì kín, trên có dấu niêm phong số 1017MT/PC09 của Phòng K1 - Công an T và chữ ký của Đỗ Thị H2, Phạm Thái D, Trần Viết H, Nguyễn Quốc T1, 01 cân điện tử màu đen, 01 ví màu nâu, 01 túi nilon trong chứa 58 vỏ túi nilon kích thước 4x7cm, 01 túi nilon trong chứa 12 vỏ túi nilon kích thước 6x10cm.

Trả lại bị cáo: 02 căn cước công dân số 031063006592 đều mang tên Trần Viết H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen có số Imei 1: 350389910886103, số Imei 2: 350619790886108 của Trần Viết H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số Imei 1: 369962640190038, số Imei 2: 369962640190046.

Trả lại Trần Đức T: 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 003976 mang tên Trần Đức T, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu trắng bạc, có số máy JF27E0854285, số khung: RLHJF2702BY102537.

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 10 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. *Về án phí*: Bị cáo Trần Viết H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Trường

